

CÁC PHƯƠNG THỨC CHUYỂN DỊCH CÂU BỊ ĐỘNG TIẾNG ANH SANG TIẾNG VIỆT

Bùi Thị Diên^(*)

1. Đặt vấn đề

1.1. Tiếng Anh và tiếng Việt khác nhau về loại hình ngôn ngữ nên việc dịch từ câu bị động tiếng Anh sang tiếng Việt có những hình thức khác nhau. Làm thế nào để có thể hiểu được và dịch được một câu bị động tiếng Anh sang tiếng Việt sao cho đúng và thuần Việt?

Trong bài viết này, chúng tôi bước đầu khảo sát và đưa ra một số nhận xét về khả năng chuyển dịch câu bị động tiếng Anh sang tiếng Việt từ góc độ đối chiếu các tương đương dịch thuật.

1.2. Trước hết, chúng tôi muốn làm rõ các khái niệm dịch thuật và tương đương dịch thuật.

Dịch thuật là gì? Theo Larson: “Dịch bao gồm sự thay đổi từ một trạng thái hay hình thức này sang một trạng thái hay hình thức khác.” Về cơ bản, dịch là một sự thay đổi về hình thức. Hình thức mà ở đó việc dịch được thực hiện sẽ được gọi là *ngôn ngữ nguồn* (Source language) và hình thức mà ở đó được biến đổi thành sẽ được gọi là *ngôn ngữ đích* (Receptor language). Do đó, dịch bao gồm nghiên cứu từ vựng, cấu trúc ngữ pháp, tình huống giao tiếp và ngữ cảnh văn hoá của văn bản nguồn, phân tích nó để xác định nghĩa của nó, và rồi xây dựng lại nghĩa giống như nghĩa ban đầu (văn bản nguồn) có sử dụng từ vựng, cấu trúc

ngữ pháp phù hợp trong văn bản đích và ngữ cảnh văn hoá của nó. Quá trình này có thể được minh hoạ bằng biểu đồ 1 sau: [2: 3 & 4]. Còn theo Catford (1969: dẫn theo [3: 2]): “Dịch thuật thực chất là sự thay thế hình thức và chất liệu của văn bản nguồn bằng hình thức và chất liệu của văn bản đích, mà cơ sở của sự thay thế đó là sự tương đương về nghĩa hay chất liệu tình huống.”

Dịch thuật là một hoạt động trong đó có sự kết hợp giữa kiến thức khoa học, tri thức văn hoá và mẫn cảm nghệ thuật. Sự thành công của bản dịch phụ thuộc vào trình độ, khả năng của người dịch và được đánh giá bằng sự cảm nhận của người đọc, người nghe (người tiếp nhận bản dịch).

Dịch thế nào để cho người tiếp nhận bản dịch chấp nhận được là một điều vô cùng khó khăn vì họ có cùng một trình độ cảm nhận ngôn ngữ rất tinh tế. Cho nên nhiệm vụ của dịch giả là phải tìm ra được sự tương đương giữa văn bản dịch và văn bản nguồn, tức là phải xác lập được các quan hệ tương đương dịch thuật giữa hai văn bản.

Vậy tương đương dịch thuật là gì? Có rất nhiều ý kiến khác nhau nhưng dưới đây chúng tôi chấp nhận một quan điểm: “Tương đương dịch thuật là sự trùng hợp hay tương ứng trên một hoặc nhiều bình

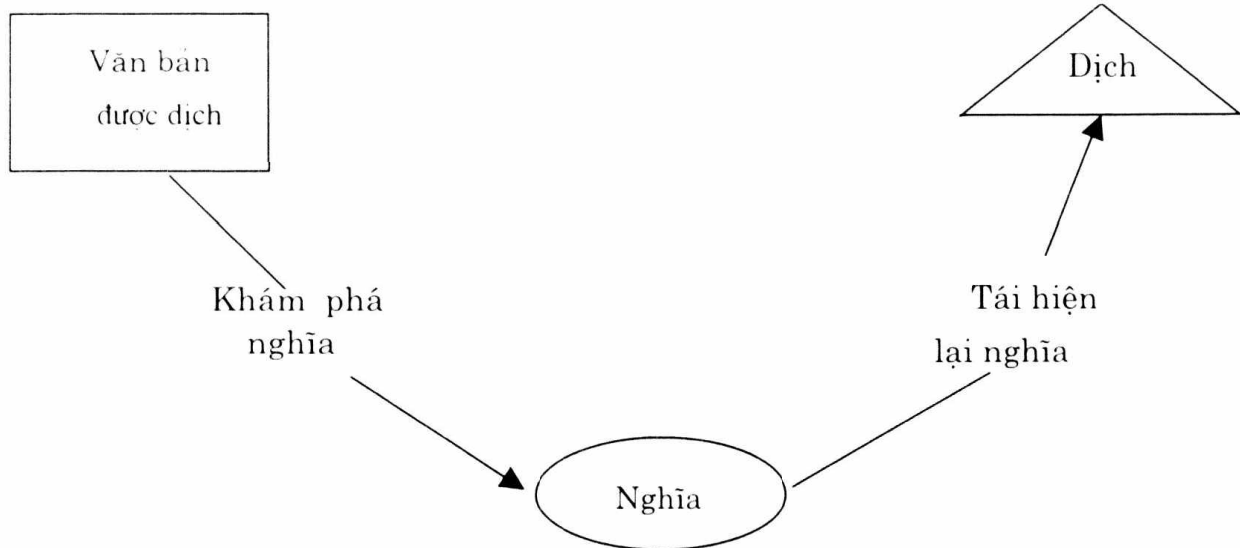
^(*) Ths., Bộ môn Ngoại ngữ, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội.

diện (ngữ âm, ngữ pháp, ngữ nghĩa, ngữ dụng) giữa các đơn vị dịch thuật của văn bản nguồn và văn bản đích với tư cách vừa là sản phẩm vừa là phương tiện của dịch thuật như một quá trình giao tiếp". Định nghĩa trên đây ngụ ý rằng: a) Tương đương dịch thuật là một thuộc tính khách quan, một mối quan hệ có thực tồn tại giữa văn bản nguồn và văn bản

đích và các đơn vị của chúng. b) Tương đương dịch thuật là một đại lượng động, biến thiên theo số lượng và tính chất của các bình diện tương đương được dịch. c) Tương đương dịch thuật chịu sự ảnh hưởng và chi phối của nhiều nhân tố trong việc ưu tiên lựa chọn một bình diện, một khía cạnh tương đương này hay khác. [x.3].

Ngôn ngữ nguồn

Ngôn ngữ đích



Biểu đồ 1. Quá trình chuyển dịch từ ngôn ngữ nguồn sang ngôn ngữ đích

1.3. Dưới đây chúng tôi sẽ trình bày một số khảo sát bước đầu về các khả năng chuyển dịch tương đương câu bị động tiếng Anh sang tiếng Việt.

Tiếng Anh là một ngôn ngữ biến hình nên có đầy đủ các phạm trù ngữ pháp như: ngôi, thời, thức, dạng, giống, số, cách. Dạng bị động là một trong những phạm trù ngữ pháp điển hình của ngôn ngữ này. Nó dùng các phương tiện hình thái-cú pháp là hình thái, hư từ và trật tự từ để biểu hiện quan hệ bị động. Còn tiếng Việt là một ngôn ngữ đơn lập, phân tích tính, động từ tiếng Việt không có các chỉ tố đánh dấu về ngôi, thời, thức,

dạng... , nên chỉ dùng các phương tiện thuần túy cú pháp là hư từ và trật tự từ để biểu hiện quan hệ bị động. [x. 4].

Vì không có sự tương đồng hoàn toàn về hình thức biểu hiện ý nghĩa bị động trong hai ngôn ngữ nên khi chuyển dịch một câu bị động từ tiếng Anh sang tiếng Việt có thể có nhiều cách thức chuyển dịch tương đương khác nhau: a) tương đương hoàn toàn tương đối là các tương đương dịch thuật giống nhau trên cả ba bình diện ngữ pháp, ngữ nghĩa và ngữ dụng; b) tương đương bộ phận là các tương đương dịch thuật chỉ tương đương với nhau trên một hoặc hai bình diện. Chúng bao gồm các kiểu sau:

- + tương đương ngữ pháp - ngữ nghĩa,
- + tương đương ngữ pháp-ngữ dụng và
- + tương đương ngữ nghĩa-ngữ dụng.

Trong đó, tương đương ngữ pháp là khả năng tương ứng giữa các đơn vị dịch thuật về các phương diện phạm trù từ loại của các từ, trật tự từ, cấu trúc cú pháp và kiểu câu.

Tương đương về ngữ nghĩa là khả năng tương đương giữa các đơn vị dịch của văn bản nguồn và văn bản đích về a) nghĩa sở biểu và nghĩa sở thị ở cấp độ từ; b) nghĩa mô tả ở cấp độ câu.

Tương đương ngữ dụng là sự tương ứng giữa các đơn vị dịch thuật của văn bản nguồn và văn bản đích về các thông tin ngữ dụng (hay còn gọi là thông tin phi miêu tả), liên quan đến các nhân tố

của tình huống giao tiếp như mục đích giao tiếp, ý định thông báo, thái độ của người nói với người tiếp nhận văn bản, cảnh huống giao tiếp, bối cảnh văn hoá xã hội làm nảy sinh văn bản nguồn và văn bản đích, v.v... [x. 3]

2. Các phương thức chuyển dịch câu bị động tiếng Anh sang tiếng Việt

Qua khảo sát 10 bài khoá của giáo trình “English for computer science” (Tiếng Anh chuyên ngành vi tính), cứ liệu cho thấy câu bị động tiếng Anh có thể chuyển dịch sang tiếng Việt bằng ba kiểu câu: a) câu bị động; b) câu chủ động; c) câu trung gian. (Xem bảng 1)

Câu bị động tiếng Anh chuyển dịch sang tiếng Việt thành	Tổng số câu	Tỷ lệ %
Câu bị động	30	65
Câu chủ động	12	26
Câu trung gian	4	9
Tổng cộng	46	100

Bảng 1. Kết quả khảo sát câu bị động tiếng Anh chuyển dịch sang tiếng Việt

Kiểu câu bị động chiếm tỷ lệ cao nhất, sau đó là kiểu câu chủ động và cuối cùng là kiểu câu trung gian.

Đến đây chúng tôi sẽ đi vào mô tả cụ thể các phương thức chuyển dịch.

2.1. Câu bị động tiếng Anh chuyển thành câu bị động tiếng Việt

Khi gặp một câu bị động tiếng Anh có rất nhiều phương thức chuyển dịch sang tiếng Việt, người học tiếng Anh có thể dùng một câu bị động mà theo họ là tương đương với câu bị động tiếng Anh trong bản dịch. Cách thao tác này là dễ nhất vì không phải thay đổi gì về cấu trúc câu, hay nói cách khác là dịch theo

lối copy hoàn toàn cấu trúc, nếu khéo xử lý thì câu văn vẫn trong sáng dễ hiểu và mang phong cách tiếng Việt. Cách thao tác này cũng hay áp dụng trong trường hợp tác nhân gây ra hành động không được nêu ra. Ví dụ:

(1) *This device was used in World War II to help aim guns.*

(Thiết bị này được sử dụng trong Thế chiến thứ II để trợ ngắm súng.)

(2) *My bicycle has disappeared. It must have been stolen.*

(Xe đạp của tôi đã biến mất. Ất hẳn là nó đã bị đánh cắp.)

Trong tiếng Việt, cấu trúc bị động thường mang cả ý nghĩa tích cực (được) và tiêu cực (bị), vì thế với cách thao tác theo kiểu copy cấu trúc này cần thiết phải xác định ý nghĩa, rồi chuyển cấu trúc sao cho phù hợp.

Một số câu bị động có nêu tác nhân gây ra hành động là hoàn cảnh, tình huống hay hiện tượng tự nhiên cũng được áp dụng theo kiểu copy như trong ví dụ sau:

(3) *The forest was destroyed by fire*
(Khu rừng bị lửa tàn phá.)

(4) *We were woken up by a loud noise during the night*

(Trong đêm chúng tôi đã bị đánh thức bởi một tiếng động lớn.)

Từ quan sát ngữ liệu của văn bản nguồn và văn bản đích, chúng ta thấy những câu dịch như vậy thường là tương đương về mặt cấu trúc, ngữ nghĩa và ngữ dụng.

- Về mặt cấu trúc: đều thăng cấp vai phi tác thể lên vị trí chủ ngữ, giáng cấp tác thể xuống vị trí của bổ ngữ, và mã hoá động từ. Nhưng vị trí của N_1 có thể tương đương hoặc không tương đương.

Câu bị động tiếng Anh có mô hình:

$N_2 + to be + Ven + by N_1$.

Câu bị động tiếng Việt có mô hình:

$N_2 + được/ bị + V + bởi N_1$.

hoặc:

$N_2 + được/ bị + N_1 + V$.

Trong đó: N_1 là tác thể, N_2 là phi tác thể/đối thể/bị thể, V là động từ chính, Ven là phân từ quá khứ của động từ chính.

- Về mặt ngữ nghĩa: cả hai văn bản nguồn và văn bản đích đều tương đương

về thông tin miêu tả hay nghĩa mệnh đề do chúng biểu thị hiển ngôn hay hàm ẩn. Ngoài ra chúng còn tương đương về các vai nghĩa, về thời, thể, đối lập có/ không...

- Về mặt ngữ dụng: văn bản nguồn và văn bản đích đều tương đương về mục đích thông báo, giá trị thông báo, nghĩa tình thái và tương đương về giá trị biểu cảm và phong cách.

Nhìn chung, cách chuyển dịch copy như thế này là đơn giản đối với người dịch. Song không phải lúc nào chúng ta cũng sử dụng kết cấu bị động để chuyển dịch.

2.2. Câu bị động tiếng Anh chuyển thành câu chủ động tiếng Việt

Trong tiếng Việt, thay vì dùng câu bị động (cái gì đó bị/ được), chúng ta có xu hướng thiên về câu chủ động, trong đó chủ ngữ có thể là ngôi thứ nhất hoặc ngôi thứ ba số nhiều (chúng tôi, chúng ta, người ta, họ).

(5) *A new type of scientific computer system called the hybrid computer has now been produced that combines the two types into one .*

(Giờ đây người ta đã sản xuất một dạng hệ thống máy tính khoa học mới gọi là máy tính lai, kết hợp cả hai loại máy tính nói trên thành một.)

Xu hướng này rất phổ biến và có thể làm giảm tỉ lệ cấu trúc câu bị động trong tiếng Việt so với nguyên bản. Chính xu hướng này đảm bảo sự chặt chẽ về logic, dễ hiểu và rất đúng với tư duy của người Việt. Trong câu bị động của văn bản nguồn, nếu tác thể được nêu ra thì có thể chuyển thành kết cấu chủ động trong văn bản đích.

(6) *In 1930, the first analog computer was built by an American named Vannevar Bush.*

(Năm 1930, máy tính tương tự do một người Mỹ tên Vannevar Bush chế tạo.)

A: Bạn có những bức ảnh rất đẹp.

B: Thật thế à? —→ **Minh** chụp cả đ (chủ động)
 —→ Chúng được **minh** chụp cả đấy. (bị động)
 —→ Chúng được chụp bởi **minh**. (bị động)

Khi tác thể không được nêu ra trong câu đó mà được nêu ra ở câu trước đó, thì ta có thể lặp lại từ trong câu trước để có được chủ ngữ trong kết cấu chủ động khi đã chuyển đổi, ví dụ:

(8) *Police are looking for the missing boy. He can't be found anywhere.*

(Cảnh sát đang tìm kiếm bé trai bị mất tích. **Họ** không tìm thấy đứa bé ở đâu.)

Hoặc khi tác thể không được nêu ra trong câu đó mà cũng không được nêu ra ở câu trước đó, thì có thể khuyết chủ ngữ trong kết cấu chủ động khi đã chuyển đổi, ví dụ:

(9) *Computer systems may be discussed in two parts*

(Có thể bàn về hệ thống máy tính theo hai phần.)

Đối với những trường hợp câu bị động tiếng Anh có các động từ chỉ thái độ mệnh đề như: assume-cho rằng, believe-tin, claim-cho là, estimate-đánh giá, know-biết, report-đưa tin/ báo cáo, say-nói, think-nghĩ..., khi chuyển sang tiếng Việt thường có chủ ngữ là danh từ người ta. Ví dụ:

Trong ví dụ dưới đây, tác nhân gây ra hành động là *minh* (ở ngôi thứ nhất số ít) và kết cấu bị động được chuyển đổi thành chủ động tự nhiên hơn là chuyển thành bị động.

(7) A: You've got very nice photos.

B: Really? They were taken **by me**.

(10) *In the first place, It should be recognized that computers are capable of doing repetitive operations*

(Trước hết, người ta phải nhận thức rằng máy tính có khả năng thực hiện các hoạt động trùng lặp.)

(11) *Computers are thought to have many remarkable powers.*

(**Người ta** cho rằng máy tính có nhiều năng lực đáng kể.)

Quan sát những ví dụ đối chiếu của văn bản nguồn và văn bản đích ở trên chúng ta nhận thấy khi chuyển dịch câu bị động tiếng Anh thành câu chủ động tiếng Việt thì chúng chỉ tương đương về mặt ngữ nghĩa, còn về mặt cấu trúc và ngữ dụng thì lại không tương đương. Về mặt cấu trúc, câu bị động tiếng Anh có mô hình: $N_2 + to\ be + Ven + (by\ N_1)$, còn câu chủ động tiếng Việt lại có mô hình: $N_1 + V + N_2$. Về mặt ngữ dụng, sự chuyển đổi cấu trúc này đã làm thay đổi giá trị thông báo, giá trị biểu cảm và phong cách theo hướng phù hợp với ngữ cảnh xuất hiện của câu dịch trong văn bản đích.

Tóm lại, cách xử lý này tương đối phù hợp với văn phong tiếng Việt, tuy nhiên người dịch phải xác định được tác nhân gây ra hành động, có thể có nêu trong câu bị động, nhất là khi tác nhân đó là con người, là các tổ chức, để chuyển sang câu chủ động. Trong trường hợp tác nhân được nêu ra trong câu trước, hoặc không có thì người dịch phải tìm cách tạo ra chúng bằng cách lặp lại trong câu trước hoặc tạo ra cấu trúc khác.

2.3. Câu bị động tiếng Anh chuyển thành câu trung gian tiếng Việt

Ngoài cách chuyển dịch sang câu bị động và câu chủ động ở trên, câu bị động tiếng Anh có thể chuyển thành câu có kết cấu trung gian trong tiếng Việt hay còn gọi là câu trung gian. Kết cấu trung gian (N₂ - V) là kiểu kết cấu trung gian nằm giữa các kết cấu chủ động-ngoại

(12) Nhà xây rồi.

(13) Nhà cửa cuốn sạch.

(14) Cửa đóng.

(15) Cơm đã dọn xong.

Với lợi thế của kết cấu trung gian này, khi người dịch từ câu bị động tiếng Anh sang tiếng Việt, nếu không thể chuyển dịch được sang câu chủ động hoặc không xác định được ý nghĩa tích cực hay tiêu cực trong câu bị động nên họ đã sử dụng kiểu kết cấu trung gian này. Ví dụ:

(16) *The window was shut and locked from the inside.*

(Cửa sổ đã đóng hết và khoá từ phía bên trong.)

(17) *Already the ploughing was nearly finished.*

động (N₁ - V - N₂) và bị động điển hình (N₂ - được/bị V). Nếu so sánh các câu N₂ - V với các câu bị động điển hình N₂ - được/bị V ta thấy chúng giống nhau ở hai tiêu chí: (a) chuyển thể từ N₁ biểu thị tác thể khỏi vai chủ ngữ, (trong trường hợp này là lược bỏ), và (b) đưa thể từ phi tác thể N₂ lên trước vị từ để làm chủ ngữ. Sự khác biệt giữa hai kiểu câu này chỉ thể hiện rõ ràng ở tiêu chí (c) cách thức thể hiện và mức độ trạng thái hoá vị từ ngoại động: vị từ trong kiểu câu N₂-V không được trạng thái hoá bằng các phó từ *bị / được* có ý nghĩa bị động như ở kiểu câu N₂- được/bị V mà bằng các phụ từ, phụ ngữ chỉ tình thái, cách thức, thời gian, kết quả.v.v... Tuy nhiên trong thực tế nhiều câu N₂-V cũng tiềm tàng khả năng thêm *bị* hoặc *được* để trở thành câu bị động. Ví dụ như:

→ Nhà được xây rồi.

→ Nhà cửa bị cuốn sạch.

→ Cửa bị đóng.

→ Cơm đã được dọn xong.

(Các thửa ruộng đã cày gặt xong.)

(18) *In order to use computers effectively to solve problems in our environment, computer systems are devised.*

(Nhằm sử dụng máy tính một cách hiệu quả trong việc giải quyết các vấn đề của môi trường, hệ thống máy tính ra đời.)

3. Kết luận

Trên đây, chúng tôi đã thử khảo sát các khả năng chuyển dịch tương đương câu bị động tiếng Anh sang tiếng Việt. Cách thức khảo sát là chúng tôi đã tiến hành xem xét câu bị động tiếng Anh (văn bản nguồn) và các câu dịch bằng tiếng

Việt (văn bản đích). Kết quả cho thấy, câu bị động tiếng Anh có thể dịch thành 3 kiểu câu trong tiếng Việt đó là: a) câu bị động; b) câu chủ động; c) câu trung gian. Việc lựa chọn phương thức chuyển

dịch nào thì còn phụ thuộc vào các nhân tố dụng học. Ví dụ, mối quan hệ chủ đề, liên kết văn bản, độ dài phát ngôn, v.v... Chúng tôi sẽ có dịp bàn về vấn đề này trong một bài viết khác.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bùi Thị Diên, *Câu bị động tiếng Anh và các kết cấu tương đương trong tiếng Việt*, Luận văn thạc sỹ, Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, 2003.
2. Mildred L. Larson., *Meaning - based translation*, University Press of America, 1984.
3. Nguyễn Hồng Côn, Về vấn đề tương đương trong dịch thuật, *Tạp chí Ngôn ngữ*, số 11, 2001.
4. Nguyễn Hồng Côn, Bùi Thị Diên, Dạng bị động và vấn đề câu bị động trong tiếng Việt. *Tạp chí Ngôn ngữ*, số 7, 8, 2004.

VNU. JOURNAL OF SCIENCE, Foreign Languages, T.XXI, N₀3, 2005

MODES OF TRANSLATING ENGLISH PASSIVE SENTENCES INTO VIETNAMESE

Bui Thi Dien, MA

*Department of Foreign Languages
College of Science - VNU*

Linguistic typology of the English and Vietnamese languages are different. As a result, there are some ways of rendering English passive sentences into Vietnamese. And the question is how to render English passive sentences into appropriate and natural Vietnamese versions.

The report takes an initial examination of collected data and presents some observations on the possibility to translate English passive sentences into Vietnamese under the comparability of translation equivalence, concepts on translation and translation equivalence and some initial survey results on possibility to translate equivalently from English passive sentences into Vietnamese

According to the surveyed data, one English passive sentence can be translated into Vietnamese in the form of three following sentences: a) a passive sentence; b) an active sentence; and c) a de - transitive sentence.